TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HSST
Ngày: 17/6/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Khá và ông Huỳnh Khắc Hiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Duyên – Kiểm sát viên.

Vào ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2021/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Võ Bá T, sinh ngày 12/02/1995; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn A, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Võ Bá T, sinh năm 1974; và bà: Ngô Thị Huyền L, sinh năm: 1972; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị tạm giữ kể từ ngày 11/12/2020 đến ngày 14/12/2020, bị tạm giam kể từ ngày 14/12/2020 đến nay.

2. Phan Long H, sinh ngày 25/6/2002; tên gọi khác: T; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn D, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 8/12; con bà: Phan Thị H, sinh năm: 1968; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị tạm giữ kể từ ngày 11/12/2020 đến ngày 14/12/2020, bị tạm giam kể từ ngày 14/12/2020 đến nay.

Các bị cáo đều có mặt.

- **Người Bị hại:** Ông Ngô Văn T, sinh năm 1987, trú tại: khu phố P, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/12/2020, Phan Long H và Võ Bá T rủ nhau đi đến TP Tuy Hòa để cướp giật tài sản. H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu đen xám, gắn biển số 78F4-5307 chở T đi trên đường N theo hướng Bắc - Nam. Khi đến đoạn gần cầu D thuộc xã B, thành phố T thì phát hiện phía trước cùng chiều có 01 người phụ nữ (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) đang điều khiển xe mô tô, ở túi quần sau bên phải có để 01 điện thoại di động hiệu Model Huawei nmo-L31. H điều

khiển xe mô tô áp sát giật lấy điện thoại di động của người phụ nữ này rồi tăng ga chạy thoát, sau đó H đưa điện thoại cho T cất giữ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H tiếp tục điều khiển xe mô tô trên chở T đi trên đường D hướng Nam – Bắc, đến đoạn trước nhà số NN D, Phường B, thành phố T thì thấy phía trước cùng chiều có anh Ngô Văn T, sinh năm 1987, trú ở khu phố P, Phường C, thành phố T đang điều khiển xe mô tô biển số 78T1-4857 và nghe điện thoại. H điều khiển xe mô tô áp sát để T giật lấy 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53, màu đen của anh T rồi tăng ga bỏ chạy. Anh T truy hô và điều khiển xe mô tô đuổi theo đến đường N, Phường N, thành phố T thì H và T té ngã xe. Cả hai bỏ lại xe mô tô và điện thoại trên đường rồi chạy trốn vào nhà dân, sau đó thì bị Công an Phường N, thành phố T phát hiện, bắt giữ và thu giữ tang vật là 02 điện thoại di động trên. Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm người bị hại đối với người phụ nữ nhưng chưa có kết quả.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐ ngày 14/1/2021 và số 25/KL-HĐ ngày 03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuy Hoà, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53, 4GB-128GB, màu đen trị giá 3.592.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei nmo – L31 trị giá 750.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave S gắn biển số 78F4-5307 mà T và H sử dụng làm phương tiện phạm tội, T khai là tài sản do T và H trộm cắp ở huyện P. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hoà đã chuyển hồ sơ và bàn giao phương tiện cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Hòa điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, truy tố, Võ Bá T và Phan Long H đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi của mình như đã nêu trên. Bị hại anh Ngô Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị can.

Về vật chứng:

- Tạm giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu: anh Ngô Văn T 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A53, màu đen;

- Tạm giữ và đã bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Hòa: 01 xe mô tô hiệu Honda, Wave S, màu đen xám, có số khung RLHJC4314BY124428, số máy JC43E1678272 và 01 biển số 78F4-5307;

- Tạm giữ chờ xử lý: 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei nmo-L31; 01 đôi dép nhựa màu xanh, 01 đôi dép xốp 2 quai xỏ ngón màu đen, 01 áo thun ngắn tay có cổ áo màu đen, 01 quần Jean dài màu đen, 01 áo khoác vải dài tay, 01 quần kaki màu xanh xám.

Về dân sự: bị hại Ngô Văn T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 11/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hoà truy tố Võ Bá T và Phan Long H về tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1; 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Long H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Võ Bá T từ 03 năm 06

tháng đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét; về vật chứng vụ án: tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei nmo-L31; tịch thu tiêu huỷ 01 đôi dép nhựa màu xanh, 01 đôi dép xốp 2 quai xỏ ngón màu đen, 01 áo thun ngắn tay có cổ áo màu đen, 01 quần Jean dài màu đen, 01 áo khoác vải dài tay, 01 quần kaki màu xanh xám. Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Bá T và Phan Long H thành khẩn khai báo, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại và biên bản khám nghiệm hiện trường nên có đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 11/12/2020, tại xã B và Phường B, thành phố T, Võ Bá T và Phan Long H đã 02 lần dùng phương tiện là xe mô tô áp sát phương tiện của người đi đường, giật lấy tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tài sản chiếm đoạt được gồm: 02 điện thoại di động có tổng trị giá 4.342.000 đồng. Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp "Dùng thủ đoạn nguy hiểm". Vì vậy, các bị cáo Võ Bá T và Phan Long H đã phạm tội *"Cướp giật tài sản"*, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố các bị cáo như vậy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả xảy ra nhận thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng trật tự, trị an xã hội, các bị cáo là người có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng để thoả mãn nhu cầu cá nhân, các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để thực hiện việc cướp giật tài sản. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo mức án tương ứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Trong đó, bị cáo H là người chủ động tham gia với vai trò tích cực hơn nên áp dụng mức án cao hơn bị cáo T.

[4] Các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo T là người đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự, quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei nmo-L31; tịch thu tiêu huỷ 01 đôi dép nhựa màu xanh, 01 đôi dép xốp 2 quai xỏ ngón màu đen, 01 áo thun ngắn tay có cổ áo màu đen, 01 quần Jean dài màu đen, 01 áo khoác vải dài tay, 01 quần kaki màu xanh xám.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Bá T, Phan Long H phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1; 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

1/ Bị cáo Phan Long H 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam: 11/12/2021.

2/ Bị cáo Võ Bá T 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam: 11/12/2021.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 2, điểm khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei nmo-L31; tịch thu tiêu huỷ 01 đôi dép nhựa màu xanh, 01 đôi dép xốp 2 quai xỏ ngón màu đen, 01 áo thun ngắn tay có cổ áo màu đen, 01 quần Jean dài màu đen, 01 áo khoác vải dài tay, 01 quần kaki màu xanh xám, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Võ Bá T và Phan Long H mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trúc Lâm